

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2018/HSST
Ngày 26 tháng 4 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thúc, bà Nguyễn Thị Nhung.

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Lan Hương - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2018HSST ngày 30 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/QĐXX- ST ngày 12/4/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D - Sinh năm 1983.

HKTT: Thôn Quyết Thắng 1, xã Xuân Bái, huyện Thợ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Nguyễn Văn H, sinh năm 1957; Mẹ đẻ: Lê Thị Ph, sinh năm 1960; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1985 (đã ly hôn năm 2017); có 02 con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **21/12/2017**, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957

HKTT: Thôn Quyết Thắng 1, xã Xuân Bái, huyện Thợ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Ủy quyền cho bà Lê Thị Ph, sinh năm 1960, HKTT: Thôn Quyết Thắng 1, xã Xuân Bái, huyện Thợ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 21/12/2017 tại khu vực cánh đồng gần đường tàu thuộc khu phố Trịnh Xá, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, tổ tuần tra Công an phường Châu Khê phát hiện một nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra nam thanh

niên đã dùng tay phải lấy từ túi áo khoác bên phải 01 (một) gói nhỏ được bọc ngoài là lớp giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghĩ là ma túy) rồi ném xuống đất ngay cạnh đường tàu. Tổ tuần tra đã tiến hành thu giữ gói nhỏ trên.

Quá trình bắt quả tang đã thu giữ của D 01 gói nhỏ được bọc ngoài là lớp giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ROONEY, màu đỏ, BKS 36L3-6435; 02 (hai) xi lanh loại 3 ml được đựng trong túi còn nguyên vẹn chưa sử dụng; 01 lọ nước cất loại 2 ml in dòng chữ NOVOCAIN 3%, chưa sử dụng.

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn D 01 (một) chiếc ví da màu nâu, bên trong có 30.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ ngoài màu xanh, bên trong có chứa sim số 0965440477.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và gửi mẫu vật đi giám định. Tại Kết luận giám định số 88 ngày 21/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng có trọng lượng 0,1860gam; là ma túy; loại ma túy: heroin.”*

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Văn D khai nhận: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 7 giờ 30 phút ngày 21/12/2017 D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ROONEY màu đỏ BKS 36L3 – 6435 đi từ thôn Núi Móng, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đến bến xe buýt trước cổng bệnh viện đa khoa thị xã Từ Sơn mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến bến xe buýt, D gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi có biểu hiện nghiện ma túy, D hỏi người này “Anh có hàng không? để cho em một tí” (ý D muốn hỏi là có ma túy heroine không bán cho D). Người đàn ông này lấy từ trong túi quần ra 01 (một) gói ma túy được bọc bên ngoài là lớp giấy màu trắng đưa cho D và nói “Một trăm nghìn đồng”. D cầm gói ma túy mà người đàn ông này đưa cho rồi đút vào túi áo khoác bên tay phải áo D đang mặc rồi lấy từ trong ví ra 100.000đ (một trăm nghìn đồng) trả người đàn ông này. Sau đó người đàn ông đi đâu D không rõ. D điều khiển xe mô tô đến một hiệu thuốc thuộc khu vực Chùa Dận, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để mua 02 xi lanh và 01 lọ nước cất rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến cánh đồng gần đường tàu thuộc khu phố Trịnh Xá, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thì bị tổ tuần tra Công an phường Châu Khê kiểm tra và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 27/Ctr- VKS ngày 29/3/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1, Điều 249 BLHS năm 2015; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn văn D từ 14 đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 02 xi lanh loại 3 ml được đựng trong túi còn nguyên vẹn chưa sử dụng, 01 lọ nước cất loại 2 ml in dòng chữ NOVOCAIN 3%, chưa sử dụng, 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Trả lại cho ông Nguyễn Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu ROONEY, màu đỏ, BKS 36L3-6435. Trả lại cho Nguyễn Văn D 01 chiếc ví da màu nâu, bên trong có 30.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ ngoài màu xanh, bên trong có chứa sim số 0965440477 nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định của Phòng KTHS- Công an tỉnh Bắc Ninh. Đã đủ căn cứ khẳng định, ngày 21/12/2017 D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây tác hại đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, hành vi còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo

thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù giam, đối với bị cáo không cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung.

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu ROONEY, mang BKS 36L3 – 6435: quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Hữu L, trú tại khu 4, TT Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 25/05/2017 anh L đã bán lại chiếc xe trên cho ông Nguyễn Văn H là bố đẻ của D. Vào tháng 7/2017 ông H cho D mượn chiếc xe mô tô trên để đi tìm việc ở huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Việc D sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy, ông H không biết nên xét thấy cần trả lại cho ông H chiếc xe mô tô trên là đúng theo quy định tại điều 106 BLTTHS 2015.

Đối với chiếc ví da màu nâu, bên trong có 30.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ ngoài màu xanh, bên trong có chứa sim số 0965440477: xét thấy đây là tài sản của Nguyễn Văn D, D không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với 02 xi lanh loại 3 ml và 01 lọ nước cất loại 2 ml in dòng chữ NOVOCAIN 3% xét thấy đây là những công cụ liên quan trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy. Số (chất *Heroin*) còn lại là chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án còn có: Người đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra, bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nên tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1, Điều 249 BLHS năm 2015; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51, điều 47 BLHS; Điều 106, điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Nguyễn Văn D 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 26/4/2018 để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 02 xi lanh loại 3 ml và 01 lọ nước cất loại 2 ml in dòng chữ NOVOCAIN 3% , 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu ROONEY, mang BKS 36L3 – 6435 cho ông Nguyễn Văn H. Trả lại cho Nguyễn Văn D 01 chiếc ví da màu nâu, bên trong có 30.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ ngoài màu xanh, bên trong có chứa sim số 0965440477, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án. Theo biên bản bàn giao giữa Công an thị xã Từ Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh ngày 09/4/2018.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- THADS thị xã Từ Sơn;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hs, vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng